

Số: 195/2018/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 13 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 248/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị Đ** – sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT và chỗ hiện hiện nay: Đội 10A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Anh **Lý Văn L** – sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT và chỗ hiện hiện nay: Đội 10A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Đ 212 và Đ 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Đ 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 4 Đ 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Đ 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Đ và anh Lý Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:**

Anh Lý Văn L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con: Lý Kim N - sinh ngày 03/10/2008 và Lý Kim T - sinh ngày 15/10/2010 cho đến khi các con đủ tuổi thành niên và có tài sản để tự nuôi mình hoặc cho đến khi có thay đổi khác.

Anh Lý Văn L không yêu cầu chị Triệu Thị Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Triệu Thị Đ và anh Lý Văn L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng chị Triệu Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002872 ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho chị Triệu Thị Đ số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh ĐB (nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hòa